

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 03-10-2018

V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: + Bà Ngô Thị Luân;

+ Bà Pang Ting Suyt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 214/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/8/2018 về việc: “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị **Đình Thị L (Vương Thị L)** Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Vương Thị L1**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Theo văn bản ủy quyền ngày 10/8/2018.

+ Bị đơn: Anh **Đỗ Đình H.** Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn Mỹ Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà L1 có mặt, anh H có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Vương Thị L1 trình bày: chị

Đình Thị L và anh Đỗ Đình H trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống với nhau anh, chị có 01 con chung là cháu Đỗ Đình H1. Tuy nhiên, do quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên anh chị đã thống nhất ly hôn vào năm 2011 và thống nhất giao con chung là cháu Đỗ Đình H1 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình cháu H1 sinh sống cùng chị L các bên đã thống nhất thay đổi lại người trực tiếp nuôi con, vì vậy năm 2017 Tòa án đã ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao con chung là cháu H1 cho anh H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong quyết định Tòa án giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục từ năm 2017 nH trên thực tế cháu H1 không chung sống cùng anh H mà vẫn chung sống cùng chị L cùng ông bà ngoại, do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, anh H không quan tâm, chăm sóc cho con. Đồng thời, anh H hiện nay đã xây dựng gia đình mới và đã có con với người vợ mới nên anh H không thể quan tâm chăm sóc cháu H1 được. Nay, điều kiện của chị L đảm bảo nuôi cháu H1 nên chị yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu giao con là Đỗ Đình H1, sinh ngày 03/4/2009 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị L không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, chị L không yêu cầu gì thêm.

Tại bản tự khai anh Đỗ Đình H trình bày: Theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23/10/2017 giữa anh và chị L thì các đương sự đã thỏa thuận giao con chung là Đỗ Đình H1 cho anh có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tuy nhiên, hiện nay anh đã có gia đình mới nên anh đồng ý giao lại con chung là cháu H1 cho chị L có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, anh không cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, do đường đi lại xa xôi nên anh có đơn đề nghị Tòa án hòa giải và xét xử vắng mặt anh. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì thêm.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nH anh H vắng mặt và Tòa án đã tổng đạt hợp lệ kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho anh H nH anh H không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị L đối với anh H về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn anh Đỗ Đình H có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đỗ Đình H theo thủ tục chung là phù hợp

[2]. *Về quan hệ tranh chấp*: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các bên đương sự số 12/2011/QĐHNGĐ-ST ngày 01/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã giao con chung là Đỗ Đình H1, sinh ngày 03/4/2009 cho chị Đình Thị L có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tại quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 212/2017/QĐST-HNGD ngày 23/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã giao con chung là Đỗ Đình H1, sinh ngày 03/4/2009 cho anh Đỗ Đình H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Tuy nhiên, đến nay chị L cho rằng, anh H không đảm bảo việc nuôi con và điều kiện nuôi con của chị hiện nay tốt hơn nên chị yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu giao con chung của chị với anh H là cháu Đỗ Đình H1 cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do vậy, căn cứ **khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015** xác định đây là vụ án “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: Qua yêu cầu khởi kiện của chị L đối với anh H về việc yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu giao con chung của chị và anh H là cháu Đỗ Đình H1, sinh ngày 03/4/2009 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng thì nhận thấy: Trước đây, chị L và anh H là vợ chồng. Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là Đỗ Đình H1. Tuy nhiên, do quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên anh, chị đã thống nhất ly hôn vào năm 2011. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các bên đương sự số 12/2011/QĐHNGĐ-ST ngày 01/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà về việc giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L và anh H đã quyết định giao con là cháu Đỗ Đình H1 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình cháu H1 sinh sống cùng chị L các bên đã thống nhất thay đổi lại người trực tiếp nuôi con, vì vậy tại quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 212/2017/QĐST-HNGD ngày 23/10/2017 Tòa án đã thống nhất giao con là cháu Đỗ Đình H1 cho anh Đỗ Đình H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Từ khi có quyết định số 212/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23/10/2017 đến nay mặc dù trong quyết định đã giao con cho anh H nuôi dưỡng tuy nhiên trên thực tế cháu H1 vẫn ở với chị L cùng gia đình bên ngoại, do chị L nuôi dưỡng. Đồng thời tại bản tự khai anh H cũng thừa nhận mặc dù tại quyết định số 212/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23/10/2017 giao con chung là cháu Đỗ Đình H1 cho anh nuôi dưỡng nH trên thực tế cháu H1 vẫn ở cùng chị L và gia đình bên ngoại và do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Qua xác minh thực tế tại địa phương thì được biết hiện nay anh H đã có gia đình mới và đã có con chung với người vợ sau nên việc chăm sóc cháu

H1 bị hạn chế, bên cạnh đó kinh tế gia H gặp khó khăn hơn gia đình chị L. Hơn nữa, cháu H1 hiện nay đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng được ở với mẹ.

Vì vậy, để đảm bảo điều kiện chăm sóc, học tập và phát triển ổn định cho trẻ, cần căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, thay đổi người trực tiếp nuôi con tại quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 212/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, giao con chung là Đỗ Đình H1 sinh ngày 03/4/2009 cho chị Đình thị L (Vương Thị L) trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của chị L được chấp nhận nên buộc anh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Hoàn trả cho chị Vương Thị L 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 203 và Điều 266 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.;

Xử:

1/ Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đình Thị L (Vương Thị L). Giao cháu Đỗ Đình H1 sinh ngày 03/4/2009 cho chị Đình Thị L (Vương Thị L) có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đỗ Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2/ Về án phí: Buộc anh Đỗ Đình H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Đình Thị L (Vương Thị L) số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000655 ngày 02/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (03/10/2018), còn anh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Quỳnh